

Bản tin thị trường

11.06.2023

Nhận định, tin doanh nghiệp, data talks

Tin Trọng Điểm

Nhận định thị trường
Cổ phiếu quan tâm
Danh mục đầu tư

Tin Doanh Nghiệp

PHP, GMD

Data Talks

Cổ phiếu tăng trưởng
Lịch chia cổ tức



Cú sập mạnh bất ngờ phiên hôm qua làm nhà đầu tư thận trọng hơn ở phiên giao dịch sáng nay. Dù chỉ số Index không biến động mạnh vào phiên sáng nhưng áp lực bán vẫn khá lớn. Tuy vậy lực cầu vẫn dồn vào một số nhóm cổ phiếu thị trường như VND, GEX, NVL, DIG và HPG. Khối ngoại hôm nay quay sang gom mua ròng mạnh trong phiên chiều cùng với lực cầu trở nên thắng thế vào cuối phiên đã kéo ngược chỉ số Vnindex xanh trở lại và kết phiên tăng điểm cao nhất lên hơn 6 điểm.

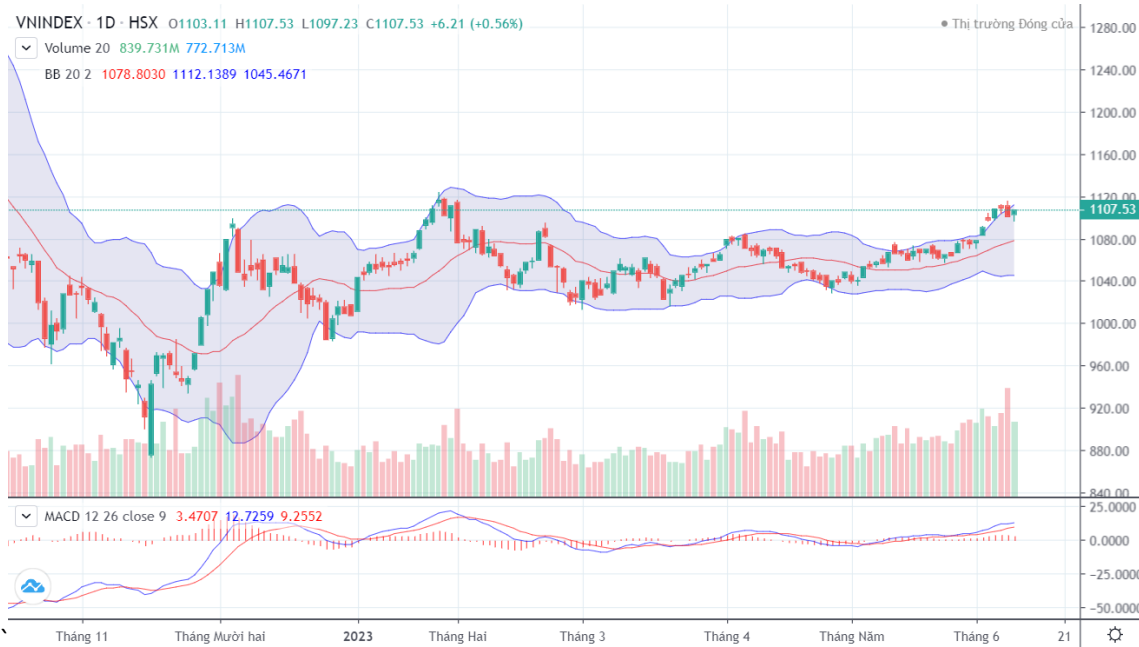
Nhóm cổ phiếu thép giữ sự ổn định khá tốt trong phiên bao gồm HSG, NKG, HPG dù mức độ tăng không đáng kể. Trong khi đó nhóm chứng khoán bất ngờ đảo ngược cuối phiên thúc đẩy dòng tiền tham lam trở lại. VND, VIX, SSI, CTS, VCI là những mã chứng khoán có mức tăng tốt nhất trong ngày và cùng một số cổ phiếu ngân hàng VIB, TCB, STB, TPB.

Ngoài nhóm chứng khoán, một số nhóm cổ phiếu thuộc bất động sản, dòng đầu cơ thu hút dòng tiền mạnh như GEX, PDR, NVL, HSG, NKG... Thanh khoản hôm nay không đột biến như hôm trước nhưng cũng đạt trên 15 ngàn tỷ riêng sàn HOSE.

Thị trường vẫn còn động lực khá mạnh nhưng mức độ rung lắc sẽ gia tăng dần trên vùng biên trên 1100. Nhà đầu tư vẫn ưu tiên giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải và chờ chốt dần các vị thế đạt lợi nhuận mục tiêu ngắn hạn.



Phân tích kỹ thuật



Chỉ số Vnindex có mức hồi phục tốt sau một phiên gập mạnh và dòng tiền tiếp tục đảo sang một số dòng cổ phiếu như thép, điện, hóa chất. Vùng đỉnh cao gần kháng cự 1120 vẫn là kháng cự mạnh và sẽ gây rung lắc vài phiên trong tuần sau trước khi hình thành xu thế mới. Tại các vùng đỉnh nhà đầu tư vẫn ưu tiên hạ tỷ trọng margin và ưu tiên hướng dòng tiền vào nhóm cổ phiếu còn động lực mạnh. Chúng tôi nhận thấy một số nhóm cổ phiếu như nhóm HPG, HSG, NKG, GEX, VIX, VIB, TCB, MBB, OCB vẫn thu hút dòng tiền tốt và còn động lực tăng trưởng trong ngắn hạn.

Tin Doanh Nghiệp

Cảng Nam Hải Đình Vũ có thể ghi nhận vào quý III cho GMD



Sáng ngày 9/6, CTCP Gemadept (Mã: GMD) đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Tính đến thời điểm 8 giờ 30 phút, có 123 cổ đông tham dự đại hội, sở hữu 194.075.619 cổ phần chiếm tỷ lệ 64,4% số cổ phần có quyền biểu quyết. Tại đại hội, cổ đông công ty đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2023 với doanh thu hợp nhất 3.920 tỷ đồng, tương đương kết quả năm ngoái và lợi nhuận trước thuế 1.136 tỷ đồng, giảm 13% so với cùng kỳ.

Theo ông Đỗ Văn Nhân, Chủ tịch HĐQT Gemadept, điều quan trọng với công ty hiện tại là tập trung toàn bộ nguồn lực cho kế hoạch năm 2023. Bởi ở ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, công ty đã phê duyệt kế hoạch 5 năm với với mục tiêu đến năm 2025, lợi nhuận trước thuế tăng 300% so với năm 2020. Và năm 2023 là năm bản lề để thực hiện kế hoạch đầy tham vọng này.

Tuy nhiên, ông cũng cho biết, theo các chuyên gia, năm 2023 là năm khó khăn nhất trong 10 năm trở lại đây. Khi đặt ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm nay, các doanh nghiệp trong ngành hết sức thận trọng khi với ngành khai thác cảng, kế hoạch đặt ra giảm khoảng 21%; khối logistic giảm 30%; khối shipping giảm 68% so với năm ngoái.

Đối với Gemadept, sau khi xem xét, lãnh đạo doanh nghiệp đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế là 1.136 tỷ đồng, có giảm sút so với kết quả năm 2022 nhưng mức giảm nhẹ hơn so với bình quân chung của thị trường.

Dựa trên chỉ tiêu kế hoạch cộng với lợi nhuận từ thoái vốn Cảng Nam Hải Đình Vũ thì lợi nhuận hợp nhất năm nay của công ty kỳ vọng đạt hơn 3.100 tỷ đồng", ông Bình cho biết.

Nói thêm về triển vọng ngành cảng biển, theo ông Bình, thời điểm này vẫn còn khó khăn đến quý III. Nếu tình hình xấu hơn thì phải đến cuối năm nay và sang đầu năm 2024 mới có dấu hiệu phục hồi.

Cảng Hải Phòng đặt mục tiêu lãi 890 tỷ đồng

CTCP Cảng Hải Phòng (Mã: PHP) vừa công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023, diễn ra tại Hải Phòng, vào ngày 29/6.

Năm nay, công ty đặt mục tiêu 2.540 tỷ đồng doanh thu tăng 8% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế 890 tỷ đồng, tương đương so với năm 2022 (891 tỷ đồng). Mức chia cổ tức năm 2023 dự kiến là 4% vốn điều lệ.

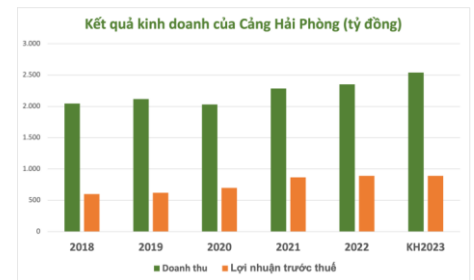
Ban lãnh đạo công ty dự báo, Cảng Hải Phòng sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong năm 2023 trước sự cạnh tranh khốc liệt về giá dịch vụ và thị phần.

Về kế hoạch đầu tư, Cảng Hải Phòng cho biết sẽ tập trung hoàn thiện các dự án đã triển khai trong năm 2022 và một số công việc quan trọng trong năm 2023 như dự án mua sắm xe, khung cầu, đầu tư xây dựng bãi giáp Nhà đội cơ giới, cần trục Cảng Tân Vũ.

Đặc biệt, "Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng" được xác định là một trong những dự án trọng điểm của công ty.

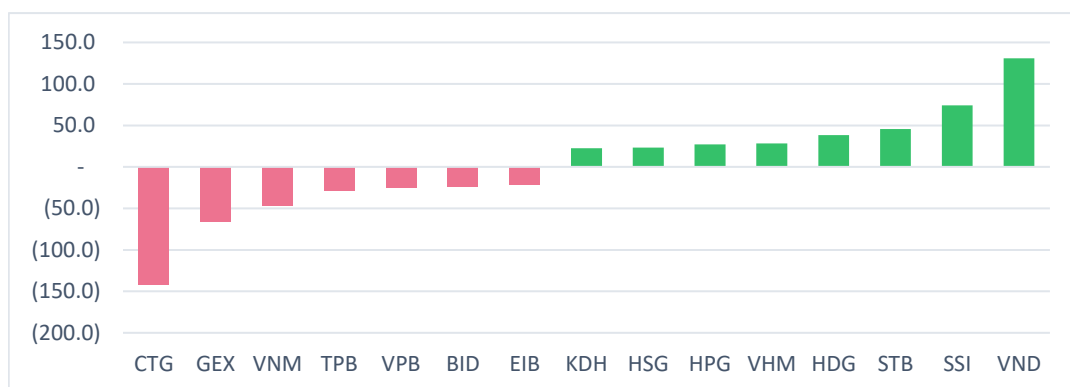
Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, công ty đề xuất chia cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt, tỷ lệ 4% (1 cổ phiếu nhận được 400 đồng). Với hơn 326 triệu cổ phiếu đang lưu hành, Cảng Hải Phòng phải chi khoảng 130 tỷ đồng trả cổ tức.

Dự án đầu tư hai bến container số 3, số 4 do Cảng Hải Phòng là chủ đầu tư với tổng vốn đầu tư 6.946 tỷ đồng. Quy mô đầu tư của dự án bao gồm: Xây dựng 2 bến container cho tàu đến 100.000 DWT với tổng chiều dài 750 m; Bến sà lan, dịch vụ cho cỡ tàu đến 160 teu (khoảng 3.000 DWT) với tổng chiều dài 250 m cùng hệ thống trang thiết bị, cơ sở hạ tầng đồng bộ. Hai bến container số 3, số 4 được kỳ vọng sẽ góp phần phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội của thành phố Hải Phòng để từng bước thực hiện việc di dời Khu bến cảng Hoàng Diệu.





Top mua bán ròng khối ngoại trong ngày (tỷ VND)



Thống kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

| Mã CK | Sàn | Giá đóng cửa | KLGD | P/E | P/B | KL NN Mua | KL NN Bán | EPS | Book Value |
|-------|-------|--------------|-------------------|-------------|-------------|------------------|-------------------|--------------|---------------|
| ACB | HOSE | 21.6 | 5,995,200 | 5.3 | 1.2 | - | - | 4,053 | 17,303 |
| BID | HOSE | 43.5 | 2,040,300 | 12.1 | 2.1 | 209,500 | 768,050 | 3,597 | 20,600 |
| CTG | HOSE | 28.4 | 5,961,800 | 8.1 | 1.3 | 638,930 | 5,635,720 | 3,518 | 22,536 |
| EIB | HOSE | 20.7 | 400,100 | 8.7 | 1.2 | 3,800 | 1,054,700 | 2,384 | 16,576 |
| HDB | HOSE | 18.5 | 1,779,000 | 6.0 | 1.2 | 392,800 | 1,205,000 | 3,063 | 15,411 |
| LPB | HOSE | 15.2 | 6,317,800 | 5.8 | 1.1 | 243,300 | 421,650 | 2,608 | 13,912 |
| MBB | HOSE | 20.3 | 9,550,900 | 5.3 | 1.2 | 583,660 | 583,600 | 3,856 | 17,559 |
| MSB | HOSE | 13.1 | 3,089,500 | 5.6 | 1.0 | 731,000 | 277,300 | 2,325 | 13,423 |
| OCB | HOSE | 18.5 | 2,454,900 | 7.2 | 1.0 | 103,200 | 66,600 | 2,562 | 18,448 |
| SHB | HOSE | 12.2 | 14,782,600 | 4.8 | 0.9 | 34,000 | 71,300 | 2,512 | 13,939 |
| SSB | HOSE | 31.4 | 1,439,300 | 15.8 | 2.4 | 5,000 | 100 | 1,986 | 12,857 |
| STB | HOSE | 28.1 | 13,785,600 | 10.5 | 1.4 | 1,992,300 | 365,900 | 2,674 | 20,489 |
| TCB | HOSE | 32.4 | 4,810,300 | 5.7 | 1.0 | - | - | 5,729 | 32,248 |
| TPB | HOSE | 18.7 | 2,456,300 | 4.7 | 0.9 | 500 | 1,531,200 | 3,958 | 20,382 |
| VCB | HOSE | 100.5 | 904,300 | 15.9 | 3.4 | 690,800 | 604,950 | 6,316 | 29,158 |
| VIB | HOSE | 23.4 | 1,822,400 | 5.8 | 1.5 | - | 36,000 | 4,018 | 15,492 |
| VPB | HOSE | 19.5 | 12,627,600 | 7.2 | 1.3 | 511,800 | 1,790,800 | 2,695 | 15,351 |
| BAB | HNX | 14.1 | 7,700 | 13.3 | 1.2 | - | - | 1,057 | 12,082 |
| NVB | HNX | 15.8 | 45,500 | | 1.5 | - | 100,100 | 0 | 10,290 |
| VBB | UPCOM | 11.0 | 18,400 | 10.2 | 0.8 | - | - | 1,082 | 13,101 |
| VAB | UPCOM | 8.3 | 136,700 | 4.8 | 0.6 | - | - | 1,731 | 13,530 |
| SGB | UPCOM | 14.1 | 36,500 | | 1.1 | - | - | 617 | 12,659 |
| PGB | UPCOM | 28.6 | 12,000 | 21.2 | 1.9 | - | - | 1,349 | 15,285 |
| NAB | UPCOM | 13.1 | 267,000 | | | 25,500 | 100 | | |
| KLB | UPCOM | 14.3 | 5,500 | 9.6 | 1.0 | - | - | 1,491 | 14,191 |
| BVB | UPCOM | 11.2 | 619,400 | 11.3 | 0.8 | - | - | 992 | 13,628 |
| ABB | UPCOM | 8.7 | 2,119,300 | 6.0 | 0.6 | - | - | 1,442 | 13,873 |
| | | | 93,485,900 | 8.79 | 1.30 | 6,166,090 | 14,513,070 | 2,601 | 16,705 |



Lịch trả cổ tức:

| STT | Mã CK | Sàn | Ngày GDKHQ ▼ | Ngày ĐKCC | Ngày thực hiện | Nội dung sự kiện | Loại Sự kiện |
|-----|---------------------|-------|--------------|------------|----------------|---|--------------------------|
| 1 | CCR | HNX | 29/06/2023 | 30/06/2023 | 31/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 550 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 2 | ND2 | UPCoM | 23/06/2023 | 26/06/2023 | 25/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 3 | HLC | HNX | 21/06/2023 | 22/06/2023 | 21/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 4 | TVD | HNX | 19/06/2023 | 20/06/2023 | 03/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 900 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 5 | NBW | HNX | 19/06/2023 | 20/06/2023 | 14/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,350 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 6 | HDC | HOSE | 16/06/2023 | 19/06/2023 | | Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25 | Trả cổ tức bằng cổ phiếu |
| 7 | CLC | HOSE | 15/06/2023 | 16/06/2023 | 29/06/2023 | Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 8 | NDC | UPCoM | 15/06/2023 | 16/06/2023 | 12/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,500 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 9 | CPC | HNX | 15/06/2023 | 16/06/2023 | 07/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 10 | BFC | HOSE | 15/06/2023 | 16/06/2023 | 30/06/2023 | Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,400 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 11 | VIN | UPCoM | 15/06/2023 | 16/06/2023 | 28/06/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,900 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 12 | XLV | UPCoM | 15/06/2023 | 16/06/2023 | 26/06/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 13 | CMK | UPCoM | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 17/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 700 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 14 | VSI | HOSE | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 30/06/2023 | Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 15 | CDN | HNX | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 20/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 16 | CDH | UPCoM | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 22/06/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 17 | PDN | HOSE | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 03/07/2023 | Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 3,000 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 18 | PDN | HOSE | 14/06/2023 | 15/06/2023 | | Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1 | Thưởng cổ phiếu |
| 19 | HPT | UPCoM | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 04/08/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 400 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 20 | DPG | HOSE | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 05/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 21 | PMS | HNX | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 30/06/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,750 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 22 | TNG | HNX | 14/06/2023 | 15/06/2023 | | Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8 | Trả cổ tức bằng cổ phiếu |
| 23 | NBC | HNX | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 10/08/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 300 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 24 | S55 | HNX | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 31/07/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 25 | SVI | HOSE | 14/06/2023 | 15/06/2023 | 29/06/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,340 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 26 | TRA | HOSE | 13/06/2023 | 14/06/2023 | 29/06/2023 | Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 27 | TVT | HOSE | 13/06/2023 | 14/06/2023 | 23/06/2023 | Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,500 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 28 | PNJ | HOSE | 09/06/2023 | 12/06/2023 | 12/07/2023 | Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 600 đồng/CP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |



BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931